

TT	Mã ngành	Tên ngành đào tạo	Số SVTN		Số SV phân hồi		Tình hình việc làm					Tỷ lệ SV có VL/TS SV phân hồi	Tỷ lệ SV có VL/TS SVTN	Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)
			Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có VL			Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo VL	Có yếu tố nước ngoài	
							Đúng ngành ĐT	Liên quan đến ngành ĐT	Không liên quan đến ngành ĐT									
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
1	51140201	CĐGD Mầm non	92	92	89	89	75	2	1	34	11	87,6	84,8	23	55	0	0	

Quảng Trị, ngày 29 tháng 9 năm 2025



TS Trương Đình Thăng